

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 107/2026/NQ-HĐND

Đà Nẵng, ngày 06 tháng 10 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức khoán kinh phí hoạt động của Ủy ban Mặt trận
Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã; mức khoán
kinh phí hoạt động của thôn, tổ dân phố và các tổ chức chính trị - xã hội
ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định về cán bộ, công
chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tổ chức,
hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động
không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;*

*Xét Tờ trình số 467/TTr-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban
nhân dân thành phố Đà Nẵng về đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức khoán
kinh phí hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị
- xã hội cấp xã; mức khoán kinh phí hoạt động của thôn, tổ dân phố và các tổ chức
chính trị - xã hội ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm
tra số 456/BC-PC ngày 05 tháng 10 năm 2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân
dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng ban hành Nghị quyết quy định mức
khoán kinh phí hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức
chính trị - xã hội cấp xã; mức khoán kinh phí hoạt động của thôn, tổ dân phố và các
tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức khoán kinh phí hoạt động của Ủy ban Mặt
trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã; mức khoán kinh
phí hoạt động của thôn, tổ dân phố và các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, tổ dân
phố trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã.
- Các thôn, tổ dân phố và các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, tổ dân phố.

3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến lập, phân bổ, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước.

Điều 3. Quy định mức khoán kinh phí hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã; mức khoán kinh phí hoạt động của thôn, tổ dân phố và các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, tổ dân phố

1. Mức khoán kinh phí hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã như sau:

ĐVT: đồng/tổ chức/năm

TT	Tổ chức	Mức khoán
1	Ủy ban MTTQ Việt Nam	120.000.000
2	Hội Liên hiệp Phụ nữ	50.400.000
3	Hội Cựu Chiến binh	50.400.000
4	Hội Nông dân	50.400.000
5	Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	50.400.000

2. Mức khoán kinh phí hoạt động của thôn, tổ dân phố và các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, tổ dân phố như sau:

ĐVT: đồng/tổ chức/năm

TT	Quy mô thôn, tổ dân phố	Tổ chức	Mức khoán
1	- Thôn: Dưới 300 hộ gia đình; - Tổ dân phố: Dưới 450 hộ gia đình	1. Chi bộ	6.000.000
		2. Thôn, Tổ dân phố	6.000.000
		3. Ban Công tác Mặt trận	6.000.000
		4. Các tổ chức chính trị - xã hội	
		- Chi hội Phụ nữ	3.500.000
		- Chi hội Cựu chiến binh	3.500.000
		- Chi hội Nông dân	3.500.000
		- Chi đoàn TNCS Hồ Chí Minh	3.500.000
2	- Thôn: Từ 300 đến dưới 700 hộ gia đình; - Tổ dân phố: Từ 450 đến dưới 1.000 hộ gia đình.	1. Chi bộ	8.000.000
		2. Thôn, Tổ dân phố	8.000.000
		3. Ban Công tác Mặt trận	8.000.000
		4. Các tổ chức chính trị - xã hội	
		- Chi hội Phụ nữ	4.300.000
		- Chi hội Cựu chiến binh	4.300.000
		- Chi hội Nông dân	4.300.000

		- Chi đoàn TNCS Hồ Chí Minh	4.300.000
3	- Thôn: Từ 700 hộ gia đình trở lên; - Tổ dân phố: Từ 1.000 hộ gia đình trở lên; Thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã ở khu vực biên giới, hải đảo, thôn đặc biệt khó khăn.	1. Chi bộ	10.000.000
		2. Thôn, Tổ dân phố	10.000.000
		3. Ban Công tác Mặt trận	10.000.000
		4. Các tổ chức chính trị - xã hội	
		- Chi hội Phụ nữ	7.000.000
		- Chi hội Cựu chiến binh	7.000.000
		- Chi hội Nông dân	7.000.000
		- Chi đoàn TNCS Hồ Chí Minh	7.000.000

3. Căn cứ vào điều kiện cụ thể của địa phương, tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã; của thôn, tổ dân phố, các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, tổ dân phố và theo khả năng cân đối ngân sách, Ủy ban nhân dân cấp xã trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phân bổ thêm kinh phí cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã; thôn, tổ dân phố và các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, tổ dân phố theo quy định về phân cấp ngân sách nhà nước ngoài mức khoán tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Ngân sách địa phương bố trí dự toán kinh phí để tổ chức thực hiện Nghị quyết theo phân cấp ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 10 năm 2026 và làm cơ sở lập dự toán ngân sách nhà nước năm 2027.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 28/2022/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng (cũ) về quy định mức khoán kinh phí hoạt động các tổ chức chính trị - xã hội ở phường, xã, dưới phường, xã và mức khoán kinh phí hoạt động tổ dân phố, thôn.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng chỉ đạo tổ chức quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền, giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa XI, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 06 tháng 10 năm 2026.!

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Cục KTVB&TCTHPL, Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Đoàn ĐBQH, UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Các sở, ban, ngành thuộc thành phố;
- Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các phường, xã;
- UBND đặc khu Hoàng Sa;
- Báo và PT, TH Đà Nẵng, Chuyên đề CATPĐN, Trung tâm THVN (VTV8), Công TTĐT thành phố, Công báo thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Dũng

ĐÀ NẴNG